

Số: 02 /CTr-UBND-UBMTTQ

Cần Thơ, ngày 26 tháng 5 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP CÔNG TÁC
Giữa Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
thành phố năm 2017

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Thông báo Kết luận số 138/TB-VPCP ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) thành phố và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (gọi tắt là UBMTTQ) Việt Nam thành phố ban hành Chương trình phối hợp công tác năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp chính quyền, công tác vận động Nhân dân của UBMTTQ Việt Nam các cấp, tạo sự đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong công tác phối hợp giữa UBND thành phố với UBMTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của thành phố.

b) Trách nhiệm của UBND các cấp trong việc phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để UBMTTQ Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, góp phần thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, chính sách của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến Nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Công tác phối hợp, phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời, thống nhất, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; nội dung phải cụ thể, thiết thực, ưu tiên giải quyết các vấn đề bức xúc có liên quan đến đời sống của Nhân dân.

b) Công tác phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân phải gắn với kế hoạch, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố hàng năm và thường xuyên, liên tục cả về nội dung và hình thức theo hướng thiết thực và có hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, sát với tình hình thực tế của địa phương.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Triển khai, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

a) Tuyên truyền tập hợp, vận động các tầng lớp Nhân dân xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, phát huy mọi khả năng sáng tạo của các tầng lớp Nhân dân, vận động Nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; vận động Nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong ứng xử, giao tiếp với bạn bè trong nước và quốc tế đến tham quan, du lịch và học tập tại thành phố Cần Thơ.

b) Tiếp tục triển khai, tuyên truyền thực hiện tốt các kết luận, nghị quyết của Trung ương, của thành phố về công tác dân tộc, tôn giáo: Kết luận số 01/KL- ĐCT ngày 20 tháng 8 năm 2015 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương UBMTTQ Việt Nam về “Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác dân tộc”; triển khai Luật Tín ngưỡng, tôn giáo trong hội viên, đoàn viên, các tầng lớp Nhân dân và chức sắc, chức việc các tôn giáo. Xây dựng lực lượng cốt cán, phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo.

c) Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tuyên truyền sâu rộng trong chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ tôn giáo. Qua đó, phát huy giá trị đạo đức tôn giáo góp phần xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

d) Tạo điều kiện cho UBMTTQ Việt Nam thành phố triển khai có hiệu quả đề án đổi mới công tác thông tin tuyên truyền theo kế hoạch số 48/KH-UBMTTQ-BTT ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương UBMTTQ Việt Nam góp phần hoàn thành chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của Thành phố.

2. Phối hợp trong công tác đối ngoại nhân dân

a) Phối hợp chặt chẽ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác trao đổi thông tin; cập nhật thông tin; đưa tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Đảng Nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chủ trương đối ngoại của Đảng, chính sách ngoại giao của Nhà nước và

công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới: Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 06 tháng 7 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới”; Nghị Quyết số 06-NQ/TW ngày 05 tháng 11 năm 2016 tại Hội nghị lần thứ tư của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”.

c) Tạo điều kiện để UBMTTQ Việt Nam các cấp trong thành phố có điều kiện thực hiện nhiệm vụ công tác đối ngoại nhân dân, một trong 5 nhiệm vụ quan trọng của hệ thống Mặt trận cả nước. Tiếp tục thực hiện các nội dung Chương trình hành động của UBMTTQ Việt Nam "Tăng cường tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới"; phát huy vai trò cầu nối của người Việt Nam ở nước ngoài trong việc mở rộng quan hệ với các tổ chức nhân dân ở các nước; thông qua các hoạt động đối ngoại nhân dân, tuyên truyền về thành tựu đổi mới của thành phố. Chủ động phối hợp với chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức thành viên... triển khai các hoạt động liên quan tới người Việt Nam ở nước ngoài ở thành phố Cần Thơ và các tỉnh thành trong cả nước; tổ chức các chương trình gặp gỡ, giao lưu và các hoạt động thiết thực nhân dịp có người Cần Thơ ở nước ngoài về quê hương đón Tết, qua đó nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng, mong muốn của bà con Kiều bào; khuyến khích, vận động Kiều bào hướng về đầu tư, xây dựng quê hương, đất nước nói chung, thành phố Cần Thơ nói riêng.

d) Tạo điều kiện để tổ chức Đại hội Hội Liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2017 - 2022; tạo điều kiện để UBMTTQ Việt Nam thành phố tham gia giao lưu với các tổ chức tương ứng tại các địa phương của các nước đã kết nghĩa với thành phố Cần Thơ.

3. Phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh

a) Tổ chức tốt việc tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân phản ánh tại các kỳ họp Quốc hội và HĐND các cấp, theo dõi, giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân. Thực hiện tốt việc tiếp công dân theo Thông tri số 02 ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương UBMTTQ Việt Nam.

b) Triển khai tốt các chương trình giám sát và phản biện xã hội của UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội năm 2017 và các chương trình giám sát của Trung ương UBMTTQ Việt Nam, của thành phố; phối hợp tổ chức đối thoại của người đứng đầu Cấp ủy, Chính quyền với Nhân dân theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương và được quy định tại Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015. Phối hợp chỉ đạo và tạo điều kiện cho Ban Thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng phát huy hiệu quả của công tác giám sát ở cơ sở.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết các kiến nghị của cử tri; công tác quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; việc thực hiện chính sách người có công; việc thực hiện pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế.

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

4. Triển khai, tuyên truyền cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

a) Triển khai, tuyên truyền vận động thực hiện Chỉ thị số 10-CT-TW ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Ban Bí thư (Khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

b) Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Chủ trì hiệp thương giữa các tổ chức thành viên, trước hết là các tổ chức chính trị - xã hội vận động toàn dân thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

c) Phát động thi đua phát triển kinh tế - xã hội, tích cực giúp nhau giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống, khuyến khích làm giàu chính đáng; xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo sự nghiệp giáo dục, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; phát huy truyền thống đùm bọc, đáp nghĩa, tương thân, tương ái; tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp và đảm bảo an toàn thực phẩm; chấp hành pháp luật, bảo đảm trật tự đô thị, trật tự công cộng; an toàn giao thông.

d) Vận động các hộ gia đình, khu dân cư đăng ký, phấn đấu đạt danh hiệu văn hóa là cơ sở để công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; xã đạt chuẩn Văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

e) Tuyên truyền vận động các cơ sở tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng tích cực vận động tín đồ, người có tín ngưỡng tham gia xây dựng cơ sở tôn giáo - tín ngưỡng đạt chuẩn văn hóa văn minh góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

g) Tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, ưu tiên mua sắm, tiêu dùng hàng hóa thương hiệu Việt Nam. Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, người sản xuất, kinh doanh dịch vụ nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình đối với hàng

hóa, dịch vụ làm ra; nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ; thực hiện các cam kết bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; xây dựng được thương hiệu quốc gia cho nhiều sản phẩm, hàng hóa Việt Nam.

5. Phát huy tinh thần sáng tạo của Nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và Nhân dân các văn bản có liên quan đến lĩnh vực cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, tạo niềm tin trong các doanh nghiệp và Nhân dân; động viên, cổ vũ và hỗ trợ tinh thần sáng tạo, vượt khó vươn lên của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã... đặc biệt giới trẻ có ý chí cầu tiến, năng động, sáng tạo, ham học, vượt khó và làm giàu chính đáng.

b) Tổ chức triển khai phát động phong trào “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập và hội nhập quốc tế” trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Động viên các nhà khoa học trẻ và đội ngũ trí thức tham gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh của thành phố và địa phương đang triển khai thực hiện.

c) Triển khai, tuyên truyền thực hiện các phong trào thi đua yêu nước; phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; các chương trình về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; chương trình vận động toàn dân tham gia bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu; vận động toàn dân tham gia bảo hiểm y tế..., thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội v.v...

d) Vận động, đẩy mạnh các hoạt động từ thiện - xã hội trong các tôn giáo góp phần cùng Nhà nước thực hiện chính sách an sinh xã hội, giúp đỡ người nghèo ổn định cuộc sống; cùng các địa phương tạo ra nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nông thôn mới.

6. Tổ chức hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm lo người nghèo

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động chăm lo người nghèo theo hướng giúp đỡ thoát nghèo bền vững với phương châm “không để hộ nghèo, hộ chính sách nào không có ít nhất một tổ chức hỗ trợ”; chăm lo Tết cho người nghèo; triển khai các hoạt động cứu trợ. Phối hợp phát động, vận động “Quý vì người nghèo”, đảm bảo công tác an sinh xã hội và hoàn thành chỉ tiêu xây dựng nhà Đại đoàn kết, nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, nhất là trong các dịp “Tháng cao điểm vì người nghèo năm 2017” và “Tết vì người nghèo”. Tổ chức thực hiện các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa nhân kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017).

III. TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm

a) Thông tin và cung cấp đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương; cơ chế, chính sách và công khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố để UBMTTQ Việt Nam thành phố phối hợp tổ chức triển khai, tuyên truyền, vận động và giám sát; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, xử lý vi phạm pháp luật, tiếp công dân theo quy định.

b) Thông báo tình hình kinh tế - xã hội của thành phố; lắng nghe, giải quyết và trả lời các kiến nghị của UBMTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương về xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố theo quy định của pháp luật. Mời lãnh đạo UBMTTQ Việt Nam thành phố tham dự các phiên họp UBND thành phố và thông báo thông tin kết quả phiên họp theo đúng Quy chế làm việc của UBND thành phố Cần Thơ ban hành kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2016 của UBND thành phố Cần Thơ.

c) Trước khi ban hành các văn bản, chủ trương, chính sách, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân, các đối tượng do UBMTTQ Việt Nam thành phố trực tiếp vận động; đến chức năng, nhiệm vụ của UBMTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên thì UBND thành phố gửi văn bản dự thảo đến Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố để nghiên cứu, tổ chức lấy ý kiến đóng góp chung của Khối trước khi UBND thành phố ký ban hành.

d) Chỉ đạo các cơ quan có liên quan và UBND các cấp tổ chức triển khai, thực hiện chương trình phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để UBMTTQ Việt Nam cùng cấp phối hợp thực hiện.

e) Chỉ đạo các Sở, ban ngành có liên quan hướng dẫn các địa phương lồng ghép phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” ở cơ sở, khu dân cư với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

g) Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, công khai, minh bạch các nội dung, thông tin liên quan đến cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh trên địa bàn thành phố; xây dựng nếp sống văn minh, phong cách tiếp dân của cán bộ trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; kiến nghị, phản ánh, đề xuất của Nhân dân; xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

h) Tạo điều kiện để UBMTTQ Việt Nam các cấp trong thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

i) Định kỳ hàng quý, 6 tháng và cả năm UBND thành phố thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố cho UBMTTQ Việt Nam thành phố.

2. Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố có trách nhiệm

a) Chủ trì tổ chức triển khai, tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố hàng năm.

b) Tuyên truyền Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

c) Chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội thành phố triển khai, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cơ sở, khu dân cư, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cụ thể hóa nội dung, phát động và tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

d) Chủ trì phối hợp với các tổ chức thành viên giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị và quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

e) Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan nắm tình hình tư tưởng Nhân dân từ cơ sở, tập hợp phản ánh kịp thời, đồng thời tích cực cùng với chính quyền, các cơ quan liên quan giải quyết các vấn đề phát sinh, hạn chế tối đa việc phát sinh những điểm nóng phức tạp tại địa phương, cơ sở; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

g) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc UBMTTQ Việt Nam các cấp triển khai, thực hiện Chương trình phối hợp với chính quyền cùng cấp; phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn; hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ cho các thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng để hoạt động có hiệu quả; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBMTTQ-BTT ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố về thực hiện Đề án đổi mới công tác thông tin tuyên truyền của UBMTTQ Việt Nam thành phố.

h) Chủ trì tổ chức họp định kỳ 01 năm một lần vào cuối năm để trao đổi, kiểm điểm, đánh giá về kết quả thực hiện công tác phối hợp trong năm nhằm tìm giải pháp tháo gỡ tồn tại, hạn chế và đề ra nhiệm vụ công tác phối hợp thời gian tới.

3. Phân công bộ phận giúp việc

Văn phòng UBND thành phố và Văn phòng UBMTTQ Việt Nam thành phố có trách nhiệm phối hợp tham mưu, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và làm đầu mối tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố thực hiện tốt chương trình phối hợp công tác.

Định kỳ 06 tháng, năm thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản tình hình thực hiện Chương trình phối hợp này.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Chương trình phối hợp này do ngân sách nhà nước bảo đảm trong dự toán kinh phí hàng năm của các cơ quan, tổ chức theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trong trường hợp có các hoạt động đột xuất, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố lập dự trù kinh phí bổ sung gửi UBND thành phố xem xét, cấp bổ sung theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vấn đề chưa phù hợp, vướng mắc cần bổ sung, UBND thành phố và UBMTTQ Việt Nam thành phố bàn bạc, trao đổi để thống nhất bổ sung Chương trình phối hợp để đạt hiệu quả cao nhất. / *SV*

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
UBMTTQ VIỆT NAM THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Phan Thị Hồng Nhung

**TM. UBND THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Võ Thành Thống

Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- BTT TW UBMTTQVN;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- UBMTTQVN TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (3C)
- Lưu VT. NBMT

